

Đề số: K2_25_26_01

Câu	Ý	Nội dung	
1		Phân tích những điều kiện lịch sử của sự ra đời triết học Mác.	5.0
	a	Điều kiện kinh tế - xã hội	
		- Cách mạng khoa học công nghệ phát triển mạnh mẽ tạo ra nền đại công nghiệp.	0.5
		- Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa bộc lộ mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản.	0.5
		- Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào công nhân.	0.5
		→ Điều kiện kinh tế - xã hội ấy chính là mảnh đất hiện thực cho sự ra đời triết học Mác – Lênin.	0.25
	b	Tiền đề tư tưởng lý luận và tiền đề khoa học tự nhiên	
		- Tiền đề khoa học tự nhiên + Thuyết tế bào + Thuyết tiến hóa + Định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng	1.0
		- Tiền đề tư tưởng lý luận + Triết học cổ điển Đức + Kinh tế chính trị cổ điển Anh + Chủ nghĩa xã hội không tưởng – phê phán	1.0
		→ Mác – Ăngghen đã kế thừa những giá trị tích cực trong triết học cổ điển Đức; chỉ ra hạn chế của quan triết học trước đó, xây dựng hệ thống triết học hoàn bị với 2 bộ phận: CNDV biện chứng và CNDV lịch sử.	0.25
	c	Nhân tố chủ quan	
		Mác và Ăngghen là những thiên tài trên nhiều lĩnh vực	0.5
		Mác và Ăngghen cùng chung lý tưởng, tâm huyết và gắn bó mật thiết với phong trào công nhân trên thế giới.	0.5
2		Phân tích bản chất của ý thức và lấy ví dụ minh họa.	3.0
		Ý thức là toàn bộ sự phản ánh hiện thực khách quan trong bộ não con người.	0.25
		Bản chất của ý thức:	0.5

	Ý thức là hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan, quá trình phản ánh tích cực, sáng tạo hiện thực khách quan của bộ não người.	
	- Là "hình ảnh" về hiện thực khách quan trong bộ não con người.	0.5
	- Là sự phản ánh tích cực, sáng tạo gắn với thực tiễn xã hội.	0.5
	- Ý thức mang bản chất lịch sử - xã hội.	0.5
	Ví dụ minh họa	0.75
3	Anh (Chị) hãy đánh giá ý nghĩa của quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng trong đời sống xã hội.	2,0
	- Quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa CSHT và KTTT là cơ sở khoa học cho việc nhận thức đúng đắn mối quan hệ giữa kinh tế và chính trị	0.5
	- Kinh tế và chính trị tác động biện chứng trong đó kinh tế quyết định chính trị và chính trị tá động trở lại to lớn, mạnh mẽ đối với kinh tế	0.5
	- Trong nhận thức và thực tiễn nếu tách rời hoặc tuyệt đối hóa một yếu tố nào giữa kinh tế và chính trị đều là sai lầm	0.5
	- Trong thời kỳ đổi mới, Đảng cộng sản Việt Nam rất quan tâm đến nhận thức và vận dụng quy luật này	0.5
	Tổng :	10

Đề số: K2_25_26_02

Câu	Ý	Nội dung	
1		Phân loại các hình thức cơ bản của chủ nghĩa duy vật trong lịch sử.	5.0
		Quan của CNDV: vật chất có trước và quyết định ý thức. CNDV có 3 hình thức phát triển chính: CNDV chất phác cổ đại; CNDV thế kỷ XVII – XVIII (CNDVSH); CNDV biện chứng.	0.5
		Các hình thức cơ bản của chủ nghĩa duy vật	
		- CNDV cổ đại: + Hình thức đầu tiên của CNDV, xuất hiện khoảng thế kỷ VIII - VI tr.CN.	0.75
		+ Quan CNDV cổ đại mang tính trực quan, chất phác dựa trên quan sát trực tiếp và suy luận, chưa dựa trên thành tựu của khoa học.	0.75
		- CNDV siêu hình thế kỷ XVII – XVIII: + Phát triển dựa trên phương pháp và thành tựu của khoa học tự nhiên ở trình độ thực nghiệm, chủ yếu là cơ học.	0.75
		+ Quan CNDV siêu hình mang tính máy móc, xem xét thế giới trong tĩnh lặng, biệt lập, không liên hệ, không vận động và phát triển.	0.75
		- CNDV biện chứng: + Mác, Ăngghen sáng lập những năm 40 thế kỷ XIX và Lênin bổ sung, phát triển vào cuối XIX, đầu XX.	0.75
		+ Quan CNDV duy vật biện chứng có sự thống nhất hữu cơ giữa thế giới quan duy vật và phương pháp biện chứng trong giải thích thế giới tự nhiên và đời sống xã hội.	0.75
2		Phân tích mối quan hệ giữa nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính.	3.0
	a	Nhận thức cảm tính	
		- Giai đoạn đầu tiên của quá trình nhận thức, gắn liền với thực tiễn; phản ánh trực tiếp khách thể thông qua các giác quan, diễn ra dưới 3 hình thức: cảm giác, tri giác và biểu tượng. - Phân tích/ví dụ.	0.5
	b	Nhận thức lý tính	

		- Giai đoạn cao của quá trình nhận thức, dùng tư duy trừu tượng để phân tích, khám phá bản chất, quy luật vận động của sự vật, hiện tượng. Giai đoạn này có 3 hình thức: khái niệm, phán đoán, suy lý. - Phân tích/ví dụ.	0.5
	c	Mối quan hệ giữa nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính	
		2 giai đoạn khác nhau về bản chất nhưng gắn bó, hỗ trợ, bổ sung cho nhau trong quá trình nhận thức.	0.5
		- NTCT và NTLT có sự liên hệ chặt chẽ với nhau: NTCT là cơ sở, tiền đề cho NTLT; NTLT định hướng và làm NTCT thêm sâu sắc.	0.75
		- NTCT và NTLT thống nhất biện chứng với nhau: NTCT và NTLT chuyển hoá, bổ sung cho nhau. NTCT cung cấp đặc , thông tin sự vật hiện tượng; NTLT giúp phát hiện bản chất, quy luật vận động, tìm ra cách thức tác động đến sự vật hiện tượng hiệu quả hơn.	0.75
3		Bằng hiểu biết của mình anh (chị) hãy đánh giá vai trò của quần chúng nhân dân đối với sự phát triển của lịch sử?	2,0
		- Quần chúng nhân dân là thuật ngữ chỉ tập hợp đông đảo những con người hoạt động trong một không gian và thời gian xác định, bao gồm nhiều thành phần, tầng lớp xã hội và giai cấp đang hoạt động trong một xã hội xác định.	0.5
		- Quần chúng nhân dân là yếu tố căn bản và quyết định của LLSX	0.5
		- Trong mọi cuộc cách mạng xã hội cũng như ở các giai đoạn biến động của xã hội, quần chúng nhân dân là lực lượng chủ yếu, cơ bản và quyết định của mọi thắng lợi	0.5
		- Toàn bộ các giá trị văn hóa, tinh thần và đời sống nói chung đều do quần chúng nhân dân sáng tạo ra	0.5
		Tổng :	10